TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 29 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Thào A P, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Bản K, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

- **Bị đơn**: Chị Sồng Thị L, sinh năm 1997;

Đều trú tại: Bản P, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016/ Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thào A P và chị Sồng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về con chung:*** Anh Thào A P và chị Sồng Thị L thỏa thuận thống nhất, giao 02 cháu: Thào Bảo Đ, sinh ngày 14/10/2015 và Thào Thị S, sinh, ngày 10/02/2017, cho anh Thào A P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ tuổi trưởng thành. Anh Thào A P không yêu cầu chị Sồng Thị L phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh P, (Chị Sồng Thị L không có công việc làm ăn ổn định, không có thu nhập đảm bảo nuôi con cùng).

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: không có.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- phòng KTNV tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cầm Ngọc Thương